

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG HÒA  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST  
Ngày: 27 - 10 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Mến;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đàm Văn Chung và ông Bế Ích Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thúy Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Đàm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST- HS ngày 04 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với **bị cáo:**

**Lương Văn P**, sinh ngày 08/12/1969 tại H, huyện Q, tỉnh C; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: T, thị trấn H, huyện Q, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Ma Thị P và có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992 ; tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 09/6/2014 bị Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa từ ngày 21/6/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:** Nông Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh L.

Anh T vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 55 phút ngày 20/6/2022 Tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Công an thị trấn Hòa Thuận thực hiện nhiệm vụ tại khu vực tổ 6, thị trấn Hòa Thuận, Quảng Hòa, Cao Bằng phát hiện Nông Văn T, trú tại B, Q, T, L có hành vi sử dụng chất ma túy, thu giữ 01 xi lanh đã qua sử dụng, Tổ công tác đã lập biên bản sự việc đối với Nông Văn T. Qua khai thác T khai, khoảng 12 giờ ngày 20/6/2022 T gặp H trú tại thị trấn T, Quảng Hòa (không biết họ, năm sinh của H), T hỏi H có biết ai bán ma túy không, H nói ông P ở Pò Rịn có, sau đó T đi xe mô tô chở H đến nhà của Lương Văn P tại T, thị trấn H, Q, C. Trên đường đi, T đưa cho H 200.000 đồng. Khi đến trước cửa nhà thấy P, H nói "lấy cho 200.000 đồng", P nói "ra cổng đi"; T và H đi ra cổng làng chờ khoảng 2 phút thì P đến đưa cho H một gói ma túy được gói bằng giấy vệ sinh, H đưa cho P 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T và H chia nhau sử dụng một nửa bằng hình thức chích. Đến khoảng 19 giờ T lấy số ma túy còn lại ra sử dụng tiếp, vừa sử dụng xong thì bị Công an huyện Quảng Hòa phát hiện, lập biên bản sự việc.

Căn cứ lời khai của Nông Văn T, vào hồi 09 giờ ngày 21/6/2022 Công an huyện Quảng Hòa đã khám xét khẩn cấp người và nơi ở của Lương Văn P tại T, thị trấn H, Q, C; đã thu giữ trên nền nhà phòng bếp (cạnh chạn bát) 01 gói bằng giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có chứa bột màu trắng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng và 276.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam.

Công an huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lương Văn Phú có khối lượng là: 0,193 gam. Tại bản Kết luận giám định số 144/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định được: Bị cáo Lương Văn P nghiện ma túy từ năm 2019, loại ma túy sử dụng là Heroine. Gói chất bột màu trắng mà Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ tại nhà Lương Văn P là của P mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (P không biết tên, địa chỉ) với giá 200.000 đồng, mục đích mua để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời nếu có người hỏi mua. Khoảng 12 giờ ngày 20/6/2022 khi P đang ở nhà thì có hai người đàn ông (P không quen biết) đi cùng một xe máy đến nhà của P, một người xuống xe và đi vào gặp hỏi mua ma túy, P đồng ý và hẹn ra cổng làng đợi. Khoảng 02 phút sau Phú đi ra đưa gói ma túy cho người đàn ông này và nhận tiền, còn một người đeo khẩu trang ngồi trên xe mô tô cách khoảng 03 đến 04m (quá trình điều tra thì P mới biết người mua ma túy với P tên là H). Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2022 khi P đang ở nhà thì bị Công an huyện Quảng Hòa khám xét khẩn cấp người và nơi ở và đã thu giữ số ma túy còn lại cùng một số đồ vật tài liệu khác.

Quá trình điều tra Nông Văn T khai nhận: Trong ngày 20/6/2022, T đến thị trấn H chơi và gặp một người tên là H (người thị trấn Tà Lùng, không biết họ, địa chỉ cụ thể) và đưa cho H 200.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung. Sau đó T điều khiển xe máy chở H đến nhà Lương Văn P tại T, thị trấn H. Đến nơi H xuống xe rồi đi vào nhà gặp và hỏi mua ma túy với P, còn T đợi ở ngoài. Mua được ma túy, T đèo H quay về đến đoạn đường thuộc địa phận B, thị trấn H thì dừng xe. Sau đó H lấy gói ma túy vừa mua được ra đưa cho T, T cầm lấy rồi chia cho H một ít, T một ít rồi cùng nhau sử dụng. Phần còn lại đến khoảng 19 giờ cùng ngày T đem ra sử dụng, vừa sử dụng xong thì lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản sự việc.

Đối với người đàn ông tên H, người trực tiếp giao dịch mua ma túy với P theo lời khai của T và P. Quá trình điều tra xác minh tại thị trấn Tà Lùng có một người đàn ông tên Lý Văn H, sinh năm 1985, trú tại Tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng. Khi lấy lời khai H đã khai, H có sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng trong ngày 20/6/2022 H ở nhà không đi đâu và cũng không sử dụng ma túy; H không biết ai tên là P ở T, thị trấn H, cũng không quen biết ai tên là T ở L. Cơ quan điều tra đã cho Nông Văn T nhận dạng đối với H, kết quả: T khẳng định người đưa ra nhận dạng không có người nào cùng T đi mua ma túy ngày 20/6/2022. Do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người tên H đi mua ma túy cùng T nên Cơ quan điều tra không tiến hành gọi hỏi đối với người đàn ông tên H theo lời khai của T được.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSQH ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lương Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đều biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người làm chứng Nông Văn T vắng mặt nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện, anh nghiện ma túy, đã đưa tiền cho H để đi mua ma túy với bị cáo P về thời gian, địa điểm và số tiền như bản Cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Văn P, đề nghị xử phạt bị cáo Phú từ 2 năm đến 3 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ xi lanh và hai phong bì bên trong chứa ma túy, vỏ niêm phong ban đầu; trả cho bị cáo Lương Văn P chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng màn hình cảm ứng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo Phú bán ma túy mà có; trả cho bị cáo Lương Văn P số tiền 76.000đ.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận; tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người làm chứng Nông Văn T đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 20/6/2022 Lương Văn P có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Nông Văn T (trú tại Q, T, L) 01 gói với giá 200.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2022, khi P đang ở nhà của mình tại T, thị trấn H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với các cơ quan chức năng khám xét khẩn cấp người và nơi ở phát hiện, thu giữ 0,193 gam ma túy, loại Heroine của P để tại nền nhà dưới chạn bát trong bếp, mục đích P để ma túy sử dụng và bán kiếm lời.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lương Văn P là bán trái phép ma túy nên đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật về phòng chống ma túy nhưng do háms lợi, lối sống buông thả, ý thức chấp hành pháp luật kém nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chính vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo P là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy. Ngày 09/6/2014 bị Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy; nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà nay lại phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và ở phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy để ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo P, cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lương Văn P nghiện ma túy; nên Hội đồng xét xử không phạt hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông tên H, người trực tiếp giao dịch mua ma túy với Phú theo lời khai của T và P. Quá trình điều tra xác minh tại thị trấn Tà Lùng có một người đàn ông tên Lý Văn H, sinh năm 1985, trú tại Tổ dân phố Pác Phéc, thị trấn Tà Lùng. Khi lấy lời khai H đã khai, H có sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng trong ngày 20/6/2022 H ở nhà không đi đâu và cũng không sử dụng ma túy; H không biết ai tên là P ở T, thị trấn H, cũng không quen biết ai tên là T ở L. Cơ quan điều tra đã cho Nông Văn T nhận dạng đối với H, kết quả: T khẳng định người đưa ra nhận dạng không có người nào cùng T đi mua ma túy ngày 20/6/2022. Do T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người tên H đi mua ma túy cùng T nên Cơ quan điều tra không tiến hành gọi hỏi đối với người đàn ông tên H theo lời khai của T được. Do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh sau là phù hợp.

Còn Nông Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 12/9/2022 Công an huyện Quảng Hòa đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2022; căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Có hai phong bì còn niêm phong: 01 phong bì bên trong chứa vỏ niêm phong ban đầu, 01 phong bì bên trong chứa ma túy hoàn lại sau khi đã giám định chứa; có

01 vỏ xi lanh. Do các vật chứng không có giá trị và vật chứng không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

- Còn chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng là của Lương Văn P, bị cáo khai không sử dụng điện thoại để liên lạc mua, bán ma túy; nên Hội đồng xét xử trả lại điện thoại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Số tiền 276.000đ (Hai trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tạm giữ của Lương Văn P, bị cáo khai trong đó có 200.000đ do ngày 20/6/2022 đã bán ma túy cho Nông Văn T mà có; nên Hội đồng xét xử tịch thu để sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ. Số tiền còn lại 76.000đ (Bảy mươi sáu nghìn đồng) là của bị cáo P không liên quan đến việc phạm tội nên trả cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo Lương Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Bị cáo Lương Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng Điều 38, khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn P 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 21/6/2022.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

1 - Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ xi lanh và hai phong bì bên trong chứa ma túy, vỏ niêm phong ban đầu.

2 - Trả cho bị cáo Lương Văn P chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng màn hình cảm ứng, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

3 - Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo P bán ma túy mà có.

4 - Trả cho bị cáo Lương Văn P số tiền 76.000đ (Bảy mươi sáu nghìn đồng), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Xác nhận, tất cả các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phùng Thị Mến**